

□ 86. LUYỆN TẬP

A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Củng cố về dấu hiệu chia hết cho 2 và dấu hiệu chia hết cho 5.
- Biết kết hợp hai dấu hiệu để nhận biết các số vừa chia hết cho 2 vừa chia hết cho 5 thì chữ số tận cùng phải là 0.

171

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Kiểm tra bài cũ

- GV cho một vài HS nhắc lại dấu hiệu chia hết cho 2 và yêu cầu cho ví dụ minh họa chỉ rõ số chia hết cho 2, số không chia hết cho 2.
- GV cho tiến hành tương tự như trên để kiểm tra về dấu hiệu chia hết cho 5.

2. Thực hành

Bài 1 : GV yêu cầu HS tự làm bài vào vở. Khi chữa bài, GV cho HS nêu các số đã viết ở phần bài làm và giải thích tại sao lại chọn các số đó.

Bài 2 : GV cho HS tự làm bài, một HS nêu kết quả, cả lớp phân tích, bổ sung. GV cho HS kiểm tra chéo nhau.

Bài 3 : GV cho HS tự làm bài. Khi chữa bài GV chú ý yêu cầu HS nêu lí do chọn các số đó trong từng phần, HS có thể giải thích theo nhiều cách khác nhau, chẳng hạn :

a) – *Cách 1* (Lần lượt xem xét từng số) : HS sẽ loại các số 345 ; 296 ; 341 ; 3995 ; 324 và chọn được các số là : 480 ; 2000 ; 9010.

– *Cách 2 :*

Các số chia hết cho 5 có chữ số tận cùng là 0 ; 5.

Các số chia hết cho 2 có chữ số tận cùng là 0 ; 2 ; 4 ; 6 ; 8.

Các số vừa chia hết cho 2 vừa chia hết cho 5 thì chữ số tận cùng phải là 0.

Vì vậy ta chọn được các số : 480 ; 2000 ; 9010.

GV khuyến khích HS làm theo cách 2 vì nhanh, gọn hơn.

b) và c) : GV cho HS làm tương tự như phần a).

Bài 4 : GV cho HS nhận xét bài 3 ; khái quát kết quả phần a) của bài 3 và nêu số có chữ số tận cùng là 0 thì vừa chia hết cho 2 vừa chia hết cho 5.

Bài 5 : GV cho HS thảo luận theo từng cặp sau đó nêu kết luận : Loan có 10 quả táo.